

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: **Dạy học hình học (Teaching geometry)**

- Mã số học phần: SPT638
- Số tín chỉ học phần: 3 tín chỉ.
- Số tiết học phần: 45 tiết lý thuyết và 90 tiết tự học.

2. Đơn vị phụ trách học phần:

Khoa/Viện/Trung tâm/Bộ môn: Khoa Sư phạm.

3. Điều kiện tiên quyết:

- Điều kiện tiên quyết: không.
- Điều kiện song hành: không.

4. Mục tiêu của học phần:

Sau khi học xong học phần này, người học có thể:

4.1. Kiến thức:

- 4.1.1. Trình bày một số vấn đề về lịch sử hình học và những kết luận sư phạm rút ra từ phân tích lịch sử.
- 4.1.2. Hiểu được cách thức khai thác các kiến thức trong sách giáo khoa và phương pháp hình thành, khắc sâu các khái niệm, định lý hình học.

4.2. Kỹ năng:

- 4.2.1. Tổ chức các hoạt động như viết báo cáo, trình bày báo cáo và tranh luận tích cực.
- 4.2.2. Thiết kế bài học một số nội dung hình học cụ thể trong chương trình toán THPT theo hướng vận dụng các phương pháp dạy học toán hiện đại.

4.3. Thái độ/Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

- 4.3.1. Nâng cao lòng yêu nghề và có sự mong muốn vận dụng các phương pháp hiện đại vào dạy học Hình học.

5. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Ở học phần này, học viên được giới thiệu tổng quan về lịch sử phát triển của hình học. Từ những phân tích lịch sử này, học viên có thể đưa ra các kết luận sư phạm cho từng chủ đề dạy học cụ thể. Từ đây, học viên có cái nhìn bao quát hơn cả về góc độ khoa học luận và sư phạm đối với những tri thức trong chương trình sách giáo khoa Trung học phổ thông. Hơn nữa, học viên được tìm hiểu cách khai thác các kiến thức sách giáo khoa, xây dựng phương pháp dạy học cho một số nội dung cụ thể như: hình

học không gian, vectơ, phương pháp tọa độ và phép biến hình nhằm phát triển năng lực trí tuệ và bồi dưỡng các phẩm chất tư duy cho học sinh.

6. Cấu trúc nội dung học phần:

	Nội dung	Số tiết	Mục tiêu
Chương 1.	Một số vấn đề chung về lịch sử Hình học	12	4.1.1, 4.3
	1.1. Tổng quan về lịch sử Hình học		
	1.2. Quan hệ giữa Đại số - Giải tích và hình học		
	1.3. Đại cương về phương pháp tiên đề. Các hệ tiên đề Euclide		
	1.4. Các phương pháp tiếp cận hình học		
Chương 2.	Phương pháp dạy học Hình học không gian	12	4.1.2, 4.2
	2.1. Mục đích yêu cầu của việc dạy học hình học không gian		
	2.2. Hình vẽ và một số khó khăn trong dạy học hình học không gian		
	2.3. Phương pháp dạy học chủ đề quan hệ song song		
	2.4. Phương pháp dạy học chủ đề quan hệ vuông góc		
	2.5. Phương pháp dạy các kiến thức về khoảng cách và góc		
Chương 3.	Phương pháp dạy học vectơ, phương pháp tọa độ	12	4.1.2, 4.2
	3.1. Mục đích yêu cầu của việc dạy học vectơ, phương pháp tọa độ		
	3.2. Phương pháp dạy học vectơ		
	3.3. Phương pháp dạy học phương pháp tọa độ		
Chương 4.	Phương pháp dạy học phép biến hình	9	4.1.2, 4.2
	4.1. Mục đích yêu cầu của việc dạy học phép biến hình		
	4.2. Phương pháp dạy học phép biến hình		

7. Phương pháp giảng dạy:

- Diễn giảng, vấn đáp
- Học viên thuyết trình, báo cáo theo nhóm.

8. Nhiệm vụ của học viên:

Học viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết.
- Thực hiện đầy đủ các bài tập nhóm/bài tập và được đánh giá kết quả thực hiện.
- Tham dự thi kết thúc học phần.
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.

9. Đánh giá kết quả học tập của học viên:

9.1. Cách đánh giá

Học viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Mục tiêu
1	Điểm chuyên cần	Số tiết tham dự học/tổng số tiết	10%	4.3
2	Điểm báo cáo nhóm	- Báo cáo/thuyết minh/... - Được nhóm xác nhận tham gia.	30%	4.2
3	Điểm thi kết thúc học phần	- Thi viết (120 phút) - Tham dự đủ 80% tiết lý thuyết và 100% giờ thực hành. - Bắt buộc dự thi.	60%	4.1; 4.3

9.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

10. Tài liệu học tập:

Thông tin về tài liệu

Số đăng ký cá biệt

[1] Lê Thị Hoài Châu (2008), *Phương pháp dạy – học hình học ở trường trung học phổ thông*, Trường Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh, TP. Hồ Chí Minh.

[2] Bùi Văn Nghị (2010), *Giáo trình Phương pháp dạy học những nội dung cụ thể môn toán*, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.

SP.014241

[3] Đào Tam (2007), *Phương pháp dạy học hình học ở trường trung học phổ thông*, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.

SP.014227

11. Hướng dẫn học viên tự học:

Tuần	Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của học viên
1	Chương 1: Một số vấn đề chung về lịch sử Hình học	12	0	- Nghiên cứu trước: Tài liệu [1]: Chương 1.
2,3	Chương 2: Phương pháp dạy học Hình học không gian	12	0	- Nghiên cứu trước: Tài liệu [1], [2], [3]. - Làm việc nhóm (<i>theo danh sách phân nhóm</i>): làm bài tập số 1 và viết báo cáo của nhóm.
4,5	Chương 3. Phương pháp dạy học vectơ, phương pháp tọa độ	12	0	- Nghiên cứu trước: Tài liệu [1], [2], [3]. - Làm việc nhóm (<i>theo danh sách phân nhóm</i>): làm bài tập số 2 và viết báo cáo của nhóm.

6,7	Chương 4. Phương pháp dạy học phép biến hình	9	0	- Nghiên cứu trước: Tài liệu [1], [2], [3]. - Làm việc nhóm (<i>theo danh sách phân nhóm</i>): làm bài tập số 3 và viết báo cáo của nhóm.
-----	---	---	---	--

Cần Thơ, ngày 15 tháng 2 năm 2020

**TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG KHOA**



Nguyễn Văn Nở

GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN

Bùi Phương Uyên